

TÔI ĐI LÀO 1936

HOÀN TIỀN-CHIỀN

NHỎ NUỐC NON XU LAO

NHỎ ĐI NG KHÈNG BEN RUNG

NHỎ SUỐI REO ĐỘI THÔNG

NHỎ NHƯNG CÔ ĐỘI CHỒNG,

NGỎI DÉT SARONG.

I t l nay tôi mắc bệnh "luỗi viet", vi
mỗi khi viết tôi thấy chóng mặt, không biết
viết gì, lại hay quên nháng. Vừa đây bạn phu
trach LTAHCC đã gọi điện-thoại "độc-thúc" tôi
viết về những năm tôi ở Lào hồi Tiên-Chiên.
Để đến đây sú sot sang đối với là thủ và nhà
ý của các anh đã dành cho tôi, tôi cố gắng
viết những giong sau đây, nhớ gì viết này, có
phản lòn, son, những là sú thực, nếu có điều
chì chưởng ta mong các bạn miền thủ cho.

Ra trường nam 1932, tôi đã chọn ngành
"Luc-Lô" và ưng thuận hành nghề trên khap coi
Đông-Dương để co dip được biết miến Trung, miến
Nam, Ai-Lao, Cao-Mien. Có ban diêu cốt : "Bô,
Anh thích đi Miến Leo để nem mùi "bô-hoc, mâm
ngơé" hay sao ?"

"Đi cho biết đó biết đây

Ở nhà với mẹ biết ngay nao khôn"
Tôi thích nay đây mai đó. Mới từ tinh nhô được
qua trường Trung-hoc Hải-Phòng, rồi lên theo
hoc Công-chánh ở Hanoi, tôi đã được học nhiều
cái mới la, nếu ra khỏi miến Bắc để chu du các
xứ khac, còn biết bao nhiêu cái mới cái la hồn
Vũ trụ bao la vô bô bến, nhưng tám mắt và kiêng
thức của con người chỉ có giới hạn thôi.

Tôi được tuyển tập-sử tại miến Trung, Một
minh khan gọi gió đưa, khi đó đặc ngầm máy, lúc
canh đó đã tròn hô, lang thang khao-sat, kiên-
tạo khúc đường sắt từ Nha-trang ra Mu-nhon,
cho đến cuối năm 1936 tôi mới nhận được lệnh
thuyền-chuyen qua Ha Lao, để góp phần vào công
cuộc mổ mang con lợ thuộc-dia số 13 tại tinh
Pakse.

Tự biệt miến Trung, tôi lai một mình, l
hành lý nhẹ nhàng ra đi :

"Hanh hanh trung hanh hanh

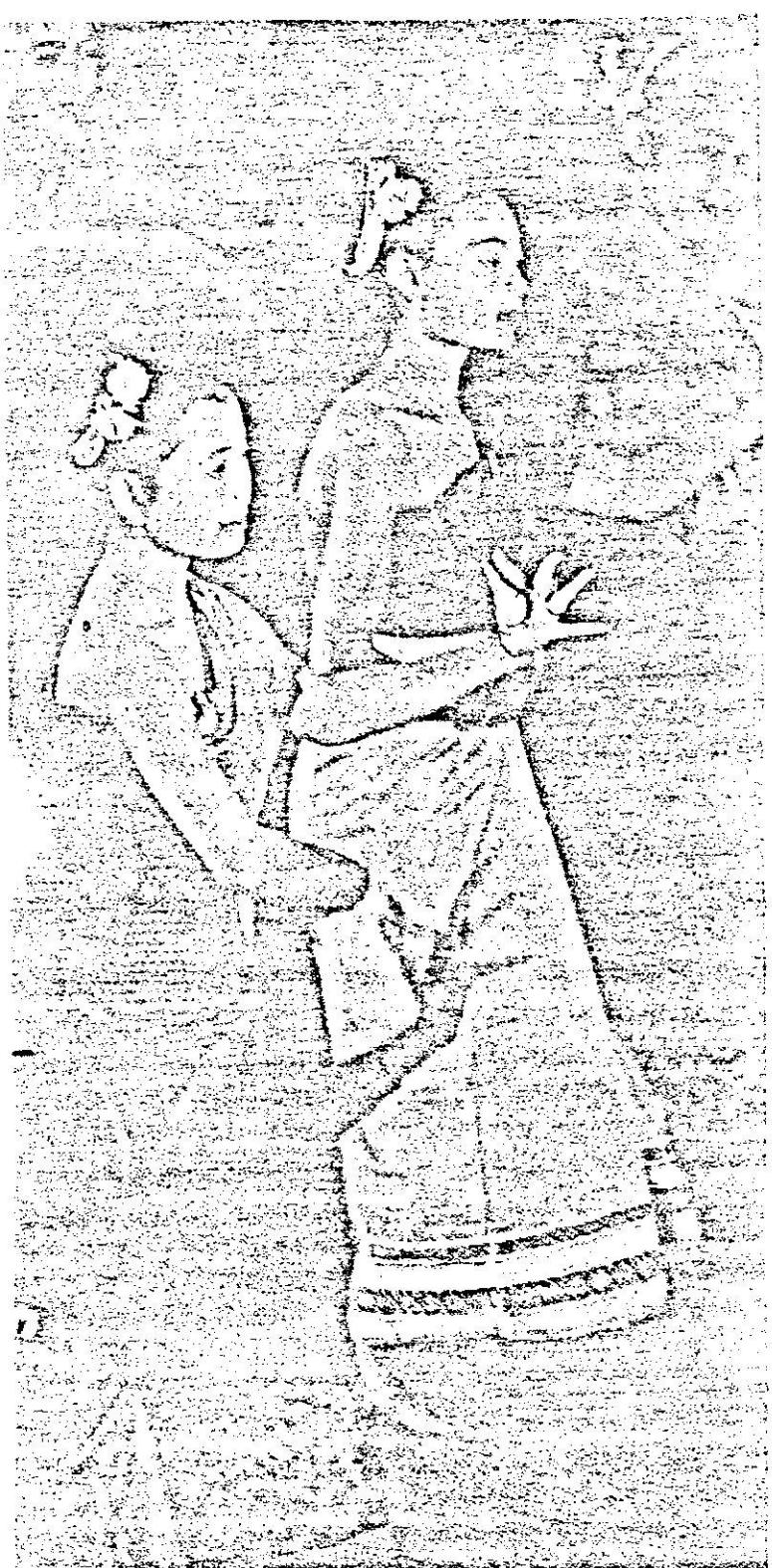
Nhat than hanh lý nhat than khinh"

Đoàn tàu chạy, tôi vẫn còn vang vang câu
hát của cô thôn nữ La-Hai, chiều chiều từ đồng
ruộng, lối qua sông Cây Dưa trên đường về nhà,
trong khi tôi đang mai miết với công-trưởng :

"Ai về thì mặc ai ve

Ông Tham, ô lai cắt thẻ non song"

Thức là kho hiếu, nàng đã trách tôi chí
chỉ biết cầm cui lâm yiếc, mà thở ồ với người
đẹp, hay là nàng nghĩ tôi đã gán bó với ai rồi?



Cô thôn-nú khạc đang xúc ho, bỗng mging lai, cát tiếng hat :

"Thường chỉ cho uong công trình

Nâú vê xu' nâu bô minh bô vò'

Tú "xu nau" đến "xú minh" ngăn đám xa xôi, làm sao mà tin được, làm sao mà chàng đi thiếp cùng một lòng theo đi "được.

Tàu ngưng tại ga Đồng-Hà. Tôi lên xe đò đi Savannakhet, một tỉnh lỵ khá phồn thịnh trên bờ sông Mekong; bờ bên kia là đất Thái-lan.

Từ Savannakhet xuống Pakse phải dùng đường thủy trên sông Mekong, mỗi tuần lễ một chuyến tàu ngược xuôi về mùa mưa, nước lớn. Mùa nước cạn, sự thông thường hầu như bị tắc vì con sông Mekong có nhiều thác rất hiểm trở. Con tàu 750 mã-lực với 2 động-cơ, 2 chân vịt do thuyền-trưởng và xếp máy là người Pháp điều khiển, xuôi giòng mặt 12 tiếng đồng hồ tới Pakse, nhưng khi ngược giòng lên Savannakhet phải mất gấp đôi thi giờ.

Tu Pakse xuống Cao-Mien cung dung đường thuỷ đến thương lưu thác Khone. Khone là một cù-lao lớn trên sông Mekong, thác cao, nước chảy xiết, tàu bè không qua lại được, hành-khách phải lên bờ đi xe lúa xuống cù-lao Khone, độ 4 Km, rồi lại xuống tàu xuôi sông Mekong về đất Miền qua các thi-trấn Stung Trong, Kratie xuôi về Saigon.

Con tàu xuôi giống Mekong, nhín ra hai bên bờ, qua những đồng ruộng, bát hoang, rung rãm. Bên làng mạc dân-cử ra nhìn con tàu về sông, nhưng "nang xao" trong bộ y-phục muôn màu tuổi cười vẩy tay. Một tuần-lé mới có 1 lần, đến rồi lại đi, nên mỗi lần tàu cập bến, người người nô nức ra đưa đón tấp nập mác. Sứ nhiều khi đón đưa những người không quen biết.

không quen biết. Phản thi bỏ ngõ trong lúc ban đầu xa quê-huống, phản thi say đắm trong cảnh vật mồi la. Xứ Lào có những gì uyên-dú ta đây ? Ai đã viết : " Le Laos, le pays d'or et de filles ". Vàng và sắc đẹp ai mà không ham, nhưng ngôn-nghì bất đồng, biết làm sao đây ? Tôi quyết tâm bỏ lọt quan đang bê ngoài, hoa minh với thô-dân để học ăn, học nói và học nhiều nữa. Không có thầy dạy, không có tu-diển, chỉ còn cách làm quen với các cô nang, ra hiếu để học. Tiếng Lào cũng một vần như tiếng Việt ta, không quen với các cổ nang, ra hiếu để học. Tôi lối khó lâm, ví-dụ : mì = co, bố = không; muốn hỏi "có không" thì nói "mì bố"?". Trà lối không có" thì nói "bố mì". Dần dần tôi cũng tam diệu khiến công nhân bằng tiếng Lào: "Nhưng có lán ket, tôi đi ngầm may, muốn bảo người công nhân mang cai mire lai đây, tôi dà noi "mia ma phi" - đem mire lai đây. Mọi người công-nhan ngán mặt không hiếu, lai có người cười ô-lén. Sau có người cho tôi biết mia tiếng Lào nghĩa là vợ. Minh bảo người ta mang vợ lai đây, thực lô qua, tôi ăn hàn vỏ gung. Muôn tiếng ngoại quốc như ta nói "mia" thay chử "mire", có nhiều khi bi hiếu làm thực là tai hại. Người Lào gọi cai "mire" là "may la" = thóc gạo. Một bài dụ khác, khi ta nói đến chử "hi" và chử "khoi" là "mùng vui" và "sang đẹp", nhưng theo tiếng Lào thi "hi" là cái gì quý đẹp của phái yếu, và "khoi" là cái cui nò của phái khoe.

Ngoi nha san bang tre, lop tranh, duong bang la, dung lam van phong va noi o cuoi noi xa tinh ly Pakse 120 Km,toi phai du tru gao te, mam muoi cho 6 thang troi moi co dip tiep te lai, thuong ngay phai dua tien le cho cong-nhan di den các "ban" xa de mua trung ga, rau cai, ga, ngoi gai, ngoai ra khong co cac thu rau khac, khong co thịt bo thit heo vi o giua rung xanh cung nhu o các "ban" xa, lam gi co cho. Phai dung tien le, vi moi lan mua 10 bo rau cai moi bo 2 xu, thi phai tra 10 lan 2 xu, chua tra 2 cac thi ho khong lay vi khong biet tinh. Nguoi Lao khong an com te, họ do xoi nеп trong mot cai hong da bang giang nua hay trong mot ong luong tron duc thung ngieu lo de tren mot noi dat dung nuoc dat len bep den soi. Xoi nеп goi la khau niêu Họ con do xoi mot cach khac, tron gao nеп voi nuoc dua do vao 1 ong giang rộng 3cm dai do 25cm dem nuong trong mot dong lua do, khi vo ngoai chay xem, la xoi chin, dem ra boc vo nhu ta boc vo chuoi, xoi nay goi la "khau lam".

Tôi đã quen ăn "khâu niêu" với các thức ăn Lào có tiếng là ngon như : Coi, Lap và có khi ăn cá mắm Pa-Dec là thủ mắm cá cẩm chua làm gi có mắm ngọt. Tôi chỉ thấy người công-nhân Lào khi đào hầm đập đường, họ bắt những con ngọt, xâu vào một que tre để phơi nắng, đến giờ nghỉ trưa họ nướng trên lửa đồ và ăn với xôi ngon lành. Khi thấy lợt kiến vàng trên cây, họ lấy l cái trảo đồ nước vào đun nóng lên, rồi cắt cánh cây có tơ-kiến, rung mạnh cho kiến rời xuống trảo nước sôi, họ húp nước này nhử ta ăn xup, vừa thơm vừa chua, vừa cay.

Mỗi buổi chiều, khi mặt trời lặn, hàng bao nhiêu con ve sầu hé nhau kêu, từ các cây cao, nhưng tiếng ngân dài lại gợi mối áu sầu ở nǎo của khách tha hương, tôi cảm thấy cô đơn, nhớ ngay ra đi:

Anh ra đi trong buổi trưa
Nhìn trong sương sớm chàng em đưa
Anh có biết đau đớn lạnh đậm
Lạnh lung trong buổi sớm xa mửa

Em, ôi, Anh đã đi xa lắm
Với đôi hiu quanh giữa rừng xanh
Giữa lán mây bạc tim Ay đam
Trong buổi chiều tà của vắng tanh

Nhưng nếu ngay ra đi, mà ai cũng ~~vui~~, thi cuộc chung sống ở nơi rừng xanh nuôc đọc
chỉ có chim kêu vỗnghot co đat đưọc cái mục đích cùa :"Phi Cao-dang bắt thành phu phu"
nữa không ? Cái tuổi Canh-Tuất cùa tôi thuộc là canh quá nhưng càn duyên đã đưa tôi đến
nơi Phat đuong.

Người trong làng thay tôi đến lễ Phật, nên có cảm tình với tôi. Từ đó tôi không còn cô đơn nữa.

Người Lào, cho con ở Chùa từ thuở con thiếu niên. Các em nay tu cho cha mẹ, đến Chùa để học tiếng Bali, Kinh viết bằng chữ Bali trên những tảng lá hình chữ nhật đóng thành cuốn sách, các em học viết và phục vụ công việc trong Chùa nhù lau chùi quét tước. Đến tuổi thanh niên, các em nay nếu không muốn tiếp tục ở Chùa nữa thì được ve nhà và mang một tên họ là "Xieng"; nếu tiếp tục ở Chùa nữa là tu cho mình, khi đó học kinh kè, và học nghe như làm hò, xe gõ, làm mộc và xay cát sưa sang Chùa. Hết thời kỳ này nếu xin về nhà sống nhủ thường dân thì mang tên họ là "Thít"; nếu tiếp tục ở Chùa tu để lên Tầng, thi chuyển canh kinh kè, tiền đến biệt thân thông. Được lên Tầng, rất là khó vì phải trèo qua một cuộc thách, người tu-si đó được đặt trên một cột kiêu cao 4 người khiêng, đi trước là các vị Tầng, đi sau là các mam nǚ Phát-tử già, trẻ; rước kiêu di thông tha, trang nghiêm xung quanh Chùa cho đèn khuya, với tiếng vang của đoán người, tung niệm đều đều, khiến những người đứng ngoài xem cũng xúc động quý lay huống về Đức Phật. Cuộc rước kiêu này để thử thách xem người tu-si trên kiêu có con luyen tiec luyen tiec đổi pham tuc nua khong? hay là bà con thân thích, ban bè có còn luyen tiec minh nua khong? Sau đó không cõn sủ khuyên tiếc, thi mỏi, được dùi lê mang y phục Tầng. Nếu còn xúc động nhớ cha mẹ hay nghĩ đến tình yêu, hay nêu cha mẹ, chị em, người yêu còn luyen tiec minh, thi sẽ được rời Chùa để trở về đời, và khi đó được mang tên họ là con luyen tiec minh, thi sẽ được rời Chùa để trở về đời, và khi đó được mang tên họ là Xieng A, "Chan". Khi tôi kiểm điểm danh sách các công nhân, thường đọc tên họ như: Xieng A, Chan B, Chan C tức là anh A đã tu một thời kỳ, Anh B được 2 thời kỳ và Anh C được 3 thời kỳ; còn ai không có ở Chùa thì lấy họ Nai hay Theo.

thời kỳ; còn ai không có ở Chùa thì lay ho Nai hay Indo.
Tầng có nhiêu cấp bậc : "Ất Nha Khu", "Ất Nha Oupahat", "Ất Nha Than" (cao nhất). Khao là trắng, các ni-cô thi gọi là "Naeng khao", các Nàng Khao bẩn y phục trắng, các vi Tầng mang y phục trắng, chỉ tho trai có buổi sáng thôi. Từ 12 giờ trưa (giờ Ngo) trở về Chùa, tối là nhìn. C'Chùa "không, có bếp lửa" nghĩa là không có thời nấu cỗm nước, Các vị Sư đi khát-thức, mỗi buổi sáng các Ngài đeo bên hông một hộp đồng có nắp, mat nhìn thẳng không được ngoi đầu đâu, dân trong làng đợi san quy đưa dâng xôi nếp và thức ăn bo vào học đồng. Mỗi khi đi ra ngoài Chùa có việc, Tầng và Tiểu không được phép đi một mình, tối thiểu 2 vị trở lên, không có ván đê ăn chay hay ăn mặn, phát từ cung gi thi dung thức ấy. Không chấp nhận. Khát thức đê moi người có dịp được bỏ thi trong ngày.

Sau Ngo, nhiều khi thực ăn còn dư, nhưng người lão đồ thường thường đến chùa vào sau buổi trưa để xin ăn. Một vài người Việt miền Bắc gánh 2 bô đầy các thức như kim chi, khuy, đồ nứ trang giá vàng, sách, vò, giày but đi bộ lang thang từ Thủởng tới Ha Lao để bán hàng cho dân làng, đèn dầu là ho vao Chùa xin ăn và tá túc, khi gần hết hàng họ lai về l tinh ly gần đê nhân hàng từ Bắc gửi qua.

Người dân Lào khi đến văn phòng các cấp chánh quyền thường ngồi xuống san và vai,

Cao-Tang, Châu-miồng còn phải quý vái nữa.

Nhưng ngay hồi, người Lao gọi là "Boun", mà những ngày nay gọi là

- Boun Pi May.

Là ngày hội năm mới (Pi = năm, May = mới) cũng gọi là "Boun Ap Nam hay Hót Nam" (Năm = nuoc, Ap = tam, Hót = tuổi). Vào tháng tư dương lịch, người Lao ăn Tết năm mới, mọi người đều đến chùa, các vi Tăng đọc kinh tụng niệm, rồi quắc tượng Phật xuống để lấy nước thanh-khiết xối tắm tượng Phật; sau buổi lễ mọi người, nhất là trai gái, đua nhau múc nước xối nhau ướt như chuột lụt, không phân biệt quan hay dân. Trong suốt ngày năm mới tiếng hát lanh tiếng "khèn" không ngừng, tha hồ tuổi nuóc nhau, vui đùa rất cởi mở bình dân, lại có nơi còn phải hòn các nang xao múa; có nào không được xối nuóc ướt, hay không được hòn, cảm thấy mình không hèn, không đẹp. Mỗi kỳ Boun Pi và Chen (tết trung thu) là những ngày hội vui tươi nhất của người Lào.

Lé câu chúc mọi người gọi là BA-XI, nhà Sủ tung niêm xong, mọi người lấy giấy sồi
chì buộc vào cổ tay nhau. Buộc sợi chì vào cổ tay gọi là: "Pục Khén" để chúc mừng nhau.

- Boun Bang Phay.

Boun Bang Phay. Hằng năm mưa mưa sập tối, nỗi nỗi tổ-chức Boun Bang Phay (Bang = ong, Phay = lúa) túc là ngày hội đốt pháo thăng thiên. Nhóm Ban tham gia chung ngày hội hoặc ở Muồng hoặc ở Tông, moi Ban làm một nhà sàn nhỏ và dài cho các vị Tăng và Tiểu ngõi và dân làng ngồi theo giấy dài. Ông Châu-muồng và quan khách được mời dự. Chúng tôi đi từ trung Muồng vào lúc chập tối, qua đường làng, mỗi nhà đã có già-chú và con gái đội sáu đê yết chào và chúc rủi, nghe tiếng khẽ du dương, lời mời diu dàng của cô thôn nữ xinh đẹp, nhang ly, rủi, chúc cầu tình tử, ai mà nhìn được. Hết nhà này qua nhà khác, hết chái này đến bậu kia, rủi vào tay mưa càng gieo, các nàng tam tặc khen mưa đẹp.

Đến nỗi hối có 5, 6 lần của các Ban, biết bao nhiêu báu rùbu, biết bao nhiêu co
nàng chuốc rùbu. Qua lán nào là các cô biu vào vai mình, đua nhau biu vào nhau,
thành một hàng dài. Cô gái xinh xinh, như con rồng lớn. Các cô còn đem phan trát dày
mặt, khiến không nhận ra ai là ai nữa, rồi lại cung kén lên trên kiêu vua di vừa vỗ
nhịp hát, hát giọng rất êm ái, nhưng nếu hiểu ra thi có phần tục tĩn chọc gai.

Boun Bang Phay xong, mọi người ra ruộng làm, nhà sân nhỏ de o tam trong thung
thang cày và trồng coi mùa màng khôi bị heo ruồng phá. Con nhâ ở làng thì bô không, cung
không khi nào mất trộm.

- Boun Xoông Huâ.

- Boun Xoóng Hua. (Xoóng = đua, Hua = thuyền). Tháng 11, mùa đã ngọt, lúa đang trổ bông đầy đồng, Ngày hội đua thuyền được tổ chức trên sông Mekong. Hai bên bờ đồng đặc người xem. Dưới sông đoạn thuyền đua nhau rẽ sóng xuôi giòng như những con rồng nước uốn eø lượt trên lán sóng, nước mập mé miếng thuyền, trên thuyền dò 20 tay trèo rất gieo gai bên bì, túi đặng mũi đến đặng lái; người thổi kèn, người hát múa, nhún nhảy vỗ tay nhịp nhàng, rat vui nhộn đẹp mắt mà con thuyền vẫn đua mong chiếm giải.

Sau ngày Boun Xeông Hùa là mùa gặt lúa. Mọi người gánh lúa, lúa trâu bò, từ ngã
đóng ruộng, bờ láng tam, trở về nhà cũ trong "ban", tiếp tục cuộc sống an nhàn vô tư
với thú "kin lầu lin' xao" (kin lầu = uống rượu, lin' xao = chòi gai; nhưng xin đừng
hiểu nhầm nghĩa đen của chòi gai như bên ta, ở đây là uống rượu, tro chuyện giao duyên)

Đó, đến kỳ trăng lên, người thanh niên Lào ~~nhau~~ nhau thôi Khen ca hát đi trong đường lang, đến những nhà có "nàng xao" xinh đẹp, Khen là cây kẽm lâm bằng nhiều ống trúc có âm điệu hay. Đa số trai Lào đều biết thôi khèn, hát và múa. "Pú Xao" hay "Nang Xao"

Khi đến nhà có thôn nữ, thi song thân nàng lạnh, vào phòng, riêng để con gái mình tiếp chàng trai (có khi chưa hề quen biết nhau). Dưới ánh sáng đèn khói đèn toả từ chiếc "ca boong". Cà-boong làm bằng lá cây dâu cuộn lại thành những bó nhỏ trong có nhũa cây, là dụng cụ duy nhất cung cấp ánh sáng ở thôn quê. Chỉ ở tinh thanh mỗi có đèn điện hay đèn dầu. Nàng xão mang chai rượu để và ly ra tiếp khách. Nàng mang áo mầu đê hò tay, vai quàng một khăn sà dài, tết sàu lung đèn trước ngực, ngồi xếp xuôi 2 chân về sau trong tam "simg" muôn mầu, thật giây lung băng bac. Rượu rót đầy ly, tưới cuội ngoi, lời dịu dàng mời khách. Khách đáp "sòn kim con" = mời uống trước. Tục lè mời uống trước là để bắc đậm rượu ngọt không đec, chủ không phải để thuốc cò nang cho ~~hay~~ uống trước.

mè vì tiêu lưỡng của các cô nàng, ta khó lòng đích nói. Nàng bên uống một hồi cạn hết, úp ly xuống sàn; rồi lại rót đầy ly mời khách, khách cũng nàng ly uống một hồi rồi úp ly xuống sàn, sự tiếp đai như thế lặp với câu chuyện giao duyên cho đến gần sáng; ai này ra về với 2 lỗ mũi đầy khói bám đèn ngòm của "ca boong". Cung có khi câu chuyện này tinh nên nghĩa thì chàng được nàng ứng thuận cho "mot ca boong" (= tất cà boong) nên tình nên nghĩa thì chàng được nàng ứng thuận cho "mot ca boong" (= tất cà boong) trong lúc đêm khuya tam đầu ý hợp. Khi chàng trai tăng một món quà như cái khăn sáu, hay lo nước bông mà nói rằng quà biếu, thi nàng xao nhả khong có cam kết ước hẹn gì, nhưng khi nói rằng "phac khoøng" (= gõi cửa), nếu cô nàng nhận, thi có nghĩa là hứa sẽ đổi chàng đến cửa từ nay cho đến hết hạn một năm. Đến ngày ấy năm sau, nếu chàng thất hứa, thi nàng có quyền yêu người khác. Cung vì không biết hai chữ "Phac khoong" mà qua cửa tôi tang chỉ là công cốc. Nhưng khô thay, mình là kẻ có địa vị mà người dân Lào gọi là "Thân" (= Ông), cũng như gọi người Pháp là "Thân Pha Lang", gọi ông Châu-mường là "Át Nha" (= quan); nên mỗi lần ngõ ý là cô nàng đáp "Boun kha noi bô thủng" (= phuoc cửa tôi chưa tối). Từ chối một cách khiêm tốn, lịch sú và dịu dàng lai làm cho vẻ đẹp nàng ~~đảo~~ càng thêm đậm đà. Nếu được chuộc rượu, mà tiêu lưỡng của mình kèm theo cô nàng nói "rượu cửa tôi không ngọt, phuoc cửa tôi cồn kèm"; mà nóc một hồi cho can rồi úp ly xuống sàn, thi sắc mặt đỏ bầm, hồn viá bay về không trung. Nhưng thiết rồi cũng quen với rượu nồng, với sắc đẹp. Thủ trong túi vài ba chiếc mouchoirs làm bô lau miếng nhưng để chút rượu ra khán, hay giục mạnh ly có vẻ như là vào miếng nhưng rượu đã bị trút ra sau. Thế là có thể chuyện trò đến sáng, có khi được phép "mot ca boong" lúc đêm khuya lửa long nồng hỏi, lúc đó thi song thân của nàng đã an giấc, bỗn bè yến lặng, canh sập tàn, gà bắt đầu gáy, chàng chờ tinh tú biết người yêu ra về, hen ho ngày cuối.

về, hen ho ngày cưới.
Đám cưới to hay nhỏ, sang hay hèn, ít có sự phân biệt, mọi người uống rượu, thổi khèn tay và nhịp, hát múa cho đến đêm khuya, về sáng. Không có nghi lễ rước ra, trách móc nhau mon, khách chủ đều cởi mở chung vui. Ngót 10 năm tôi ở Lào, rất ít khi thấy có vụ cãi nhau, chửi nhau; không bằng lòng nhau, thì vợ chồng ly dị. Ly dị không cần tòa hòa giải, phán quyết lối thói, không có luật суд. "Pa phua" (= bo chồng), "Pa mia" (= bồ vợ) chỉ có thể thói, thực là tự nhiên, không ràng buộc nhau. Nếu khi xưa chàng cuồng vợ chiu, thì khi bo vợ phải trả đũ sô tiền đà chiu. Thế rồi! "trai khôn đi tìm vợ" khác và "gái ngoan đi tìm chồng" mới. Thời gian trôi qua, nếu không ai tìm được ý chung nhẫn mà lòng còn luyến tiếc mọi tình cũ, muôn nỗi lai duyên xưa, thì lại làm đám cưới lại "Ấu khủn phua câu" (= lây lai người chồng cũ). Mọi tình áy thực là tốt đẹp, không một tiếng miă mai sần bần nhủ ở một xã hội mà người ta gọi là "vạn vật" hay "vạn minh". Bởi vợ chồng cũ cưới lại nhau thành một cặp uyên ương mới, tình yêu càng đậm đà thâm thiết.

Nhưng bỗng rời lai còn trở lai giao du gõ gác có khi nguy hiểm, như truồng hộp. Một ông thư-ký người Việt tên G.; có cuối cõi vò Lào, ăn o với nhau ngọt một năm thì chàng bỏ nang đi ôm thuyền khác, nhưng mối tình mới cũng tan vỡ vì chàng chỉ gan bó bẽ ngoài để giải buồn khi xa quê hương, rồi lại trở lai thăm người, vở cu; cũng được tiếp dài niềm nở, thường rằng phu thê là vui vẻ, có thể giải phiền. Ít lâu chàng bị bệnh, ban ngày thì phu tú thát lùng lèn mặt và ban đêm thi tú thát lùng xuống dưới, bác-sĩ chịu không chừa được, người trong làng nghi là chàng bị nặng "chài" hay "thú" bên mõi một vị Cao-Tăng đến cứu chữa. Sau khi đọc chú rời sát qua trúng luộc trên cánh tay, thấy trong cơ ít hột san, vị Cao-Tăng nói bệnh nhân bị chài đã lâu, nên nay không chữa kịp. Ông G. chết cuối năm 1936 sau 6 tuần-lé bị bệnh vô phuông cứu chữa. Đám tang Ông G. đã dạy cho chúng tôi cần thận trong, không nên ăn uống tại nhà ai khi chưa biết họ có cảm tình chắc chắn với mình không, và không nên đi chan đất, sở ràng lốt chan in xuống đất sẽ bị thủ.

Nói đến gông ngai ở Lào thi, khó tin, nhưng là sự thật. "Nuot" là một lưỡi sáp, bồi vào môi để khi nói chuyện với cấp trên hay với gai để được người ta thường yêu mến. Cung có khi dùng đồ mứ trang như cà rá đưa nhò vi Cao-Tâng chử phép trong 1 tháng, đưa về đeo rồi đi giao thiệp cung hiếu nghiêm nhủ "nuot". "Gong" là một cây kim báng vàng chợ luộn vào dưới da để khi nào bị ai đánh hay chém, thi cây kim bòng chay tới chong đỏ. "Pau" là thỏi, người biết "Pau" là người niêm thận chử vào chỗ sưng, thỏi đó 3, 4 lần là hết sưng. Viên y-tá người Lào, giúp việc o' công-trưởng tối cõi chỉ cho tôi xem cái kim vàng nằm o'dưới cánh tay (dưới da) của y, nhưng tôi chưa có dịp được thấy sự kinh nghiệm của gông. Con ngựa của tôi bị rắn cắn sưng chân, và

6

l người công-nhan bi te sai cang; vi o xa bnh vien va chua co duong giao-thong thuān tiān, nānt tāi phai cho tim nguāi trong lang biāt "Pau" den thoi 3, hāi lan la khoi. Con ngai nhāi sap, nuot va ca rāi, tāi da thu thay hiāu nghiām mau le lam cho tāi kinh hoang phai tra lai ngay cho vi Taāng, vi khi minh mang nhung thu'u ay, phai kieng cuu rat can than, nhāi khi chui qua giay phoi quan ao hay khi di phong ue, hay khi lam phong, phai lay ra; neu quen lay ra se co hai khung khiếp; nhāi bi dieu ro, cuoc doi se gap nhieu su xuāt kem nguy hiām, hay bi l con ma luon luon am theo minh de lam hai nguāi khac, ma am ay goi la "Phi Pop". Tāi da thu de biāt ma "Phi Pop". Tāi ben tuyen l ong Ta-xeng (= chanh toang) lam cai coi 300 công nhân công ích (coolies prestataires). Moi nguāi dan moi nam phai lam cong nhān cong ich cho chanh phu 15 ngay khong tien cong ma phai tu tuāc an uong. Họ lam viec rat luoi, nāncāi co nguāi co quyān luc de dieu khien. Ong Ta-xeng nay khong nhung co dia vi trong Tong, lai con noi tieu la co ma phi-pop rat linh nghiām, nāncāi cong nhān so, va khong dam luoi bieng. Mot hom nguāi y-ta cuu cong truong, va buoitoi qua noi voi toi "Ong Ta-xeng co xin toi it vien quinine, nhung thuoc gan het, toi muon de danh cho cong nhān, nānkhong cho va hen ky thuoc toi, Ong Ta-xeng vui ve ra ve, nhung Phi-Pop cua Ong hiem vao vo toi mang toi : Tao lam viec voi "than", co quyān duoc phat thuoc, ma may xau bung khong cho. Vo, toi nhac di nhac lai cau ay de mang toi, vay xin Than ra lenh cho Ong ta ve di de cuu vo toi". Toi qua y-vien voi net mat nghiām trang va noi voi vo nguāi y-ta : "y-ta cung nhāi con chau minh, thoi dung chap no, toi se cho Ong nhieu thuoc hon, bay gio Ong hay ye nhāi di." Vo nguāi y-ta voi doi mat thao lao tra loi : "Con lam viec voi Than, con o day khong ve." Toi ben giat nguāi vo len xe hoi va dua ve nha Ong Ta-xeng cach cong-truong 10km Khi con do 1km toi nha O. Ta-xeng, nguāi vo y-ta xin voi toi ngung xe lai de nang xuong di tieu. Di tieu la ma Phi-Pop ra ve. Tieu xong nang lai tinh tao tro lai, Toi da gap va chua nhieu truong hop Phi-Pop co khi khan phai cho an phan ga, uong nuoc tieu va doa nat moi chua duoc. Ma Phi-Pop co that. San co chuc vu va uy tin, duoc moi nguāi kinh ne, nhāi la hoi do con tre, nghich ngom, khong biет sā, rat cung bong via, nānPhi-Pop e ne toi, va moi khi Chau-muong di vang la họ moi toi khuyen nhāi hay ra lenh cho Phi-Pop ra ve. Cau chuyen Phi-Pop con dai dai va ngoi nghi lam luc phai phi cuoi, nhung khong co thi gioi viet ra het.

Mot chiec trai Viet lam cai cong-truong cung lay l co vo Lao. Tien cuoi, da ung-thuan la 13\$.00, nhung luong cong nhāt co 0\$50 mot ngay, lam sao co du de cuoi. Nhung chiec va nang da yeu nhau qua co, nen duoc chiu 10\$.00. Thoi gian qua, chiec bo phe nang va nang loi si va, con nang thi so bi la, bi don, khong giam cai loi, ben bo ve nha cha me va len to cao, truong nha chuc-trach, cu thuc tinh khai la chiec con chiu tien cuoi 10\$.00, va trong thoi gian song chung chang da nam voi toi may lan. Chiec het be choi cai va phai lo nop du so tien chiu va bối thường tien nhung lan au yem nang.

Noi ve xu Lao con nhieu chuyen ly thu nua, nhung viet den day toi cam thay mat mo va hoi chong mat, nen xin tam ngung but. Mong rang nhieu ban dong-nghiep xua, kia o Lao co biет nhieu ve Thuong Lao, cung nhāi noi quyān quy cung dieu nhāi Vua, voi mot che-do quan-chu ma rat dan-chu, tu-do. Mot lan nua toi xin cac ban miem thu cho toi ve nhung giuong tren day, rat lon son, ve nhung cau chuyen nhau nhāi noi thôn que voi nhung nguāi dan chan that, chat phac, hiem hau. Nói tinh thanh "van minh" cung co den dieu, cung co tron cap, cung noi doi, cung tra dinh tuu diem, co bac, di bom chung kem gi cac nuoc yan minh ma nguāi ta goi la tan tien.

Moi buoi sang, toi nghe dai VOA noi tieu Lao, duoc nghe tieu Khen thoi lan tieng hat, lai nhāi den hoi con o Lao, than tam an lac. Nhung xu Lao ngay nay co con giu duoc ve dep voi nhung phong tuc chan phuong cua thoi xua, thoi Lao con la mot Vuong Quoc khong ?

Chuyen vui : Ong chong mua hang thang to bao PLAYBOY con ba vo thi chuyen mua NATIONAL GEOGRAPHIC. Ba hoi :

- Toi mua to National Geographic vi muon nhin nhung canh vat ma toi khong bao gio co dip hay co phu^ong tiān den xem tai chā. Con anh mua chi to Playboy phi tiān vo ich vay ?

Ong tra loi :

- Toi cung vay ! Toi muon nhin nhung canh vat ma toi khong bao gio co dip hay co phu^ong tiān den xem tai chā. Tai sao lai goi la phi tiān vo ich ?